

10

LỐI vào ở đáy buồng thang máy, trước kia là chân cầu thang, lúc này trống vắng và tối đen. Ánh sáng ở mặt tiền phía ngoài chỉ lờ mờ soi bên trong cửa. Chúng tôi có thể trông thấy chiếc Land Rover đang đậu trên khoảng đường cách cửa độ mười thước.

Ted bảo :

— Rất có thể có người gác bên ngoài. Phải hết sức cẩn thận.

Tôi thận trọng nhìn qua mép cửa.

— Tôi không trông thấy gì lạ. Có lẽ không có ai canh gác. Mình đành phải liều lĩnh thử xem. Chú và Monique cứ tạm ở đây. Hãy dùng tiều liên để che chở tôi. Tôi sẽ bước đại ra xe. Nếu không có gì xảy ra, chú và Monique hãy chạy ra theo tôi.

Monique nắm chặt cánh tay của tôi với cả hai bàn tay của nàng trong một lát rồi thả ra. Tôi từ từ bước ra giữa vùng ánh đèn sáng, gần như phải đếm một nhịp thật chậm trong đầu để giữ cho đôi chân đừng chạy. Tôi có cảm tưởng như mình là một con ruồi bò trên một bức tường trắng thật rộng.

Tôi vừa đi được năm bước trong ánh sáng thì tôi bỗng nghe một tiếng nổ lớn vang lên từ phía trên. Tôi liền ngược nhìn lên, nhưng bị chói mắt nên không thể trông

thấy gì. Tôi lại nghe một tiếng nổ khác sắc và ngắn hơn. Tôi chạy tới chiếc Land Rover và trong lúc chạy tôi nhận thấy đó không phải là tiếng đạn cỡ 50 (1) mà là một cỡ nhỏ hơn.

Tôi núp vào phía sau chiếc xe và nhìn lui vừa đúng lúc đề trông thấy một bóng người té qua lan can và rơi xuống đất làm vang lên một tiếng bịch. Rồi tôi trông thấy Ted đang đứng cách cửa độ vài ba thước, với khẩu tiêu liên trên tay, nhìn súng xác chết. Sau đó Ted bước tới gần, dùng chân đá nhẹ cái xác. Đoạn Ted ra dấu cho Monique và cả hai cùng chạy tới chiếc Land Rover. Ted đề Monique ngồi vào ghế trước và trèo vào phía sau trong lúc tôi ngồi vào ghế tài xế.

Ted hỏi thúc :

— Chúa ơi ! Hồng bát cả rồi. Như thế cũng đủ đánh thức tất cả mọi người trong lâu đài đây. Mình hãy rời khỏi đây ngay lập tức.

Tôi nhìn lui tòa lâu đài trong lúc cho máy nổ. Mọi khung cửa sổ đều tối đen. Tôi gần như cầu nguyện cho đừng có ai nghe vụ bắn súng vừa qua.

Chiếc đồng hồ đeo tay của tôi cho biết lúc này đã mười giờ rưỡi. Còn một giờ rưỡi nữa để lái xe chạy tới bãi biển Lunna, cách đây khoảng mười ba cây số. Một khoảng thời gian quá thừa thãi, dù chúng tôi sẽ gặp chuyện trở ngại. Ý tôi chỉ muốn rời khỏi nơi này đúng giờ hẹn. Nhưng quả thật tôi không thể sắp xếp thời khắc biểu đúng theo ý mình được. Tôi đặc biệt lưu tâm tới đoạn đường chạy qua Bragawick gần bến tàu và các ụ tàu đậu. Tôi biết

(1) Đường kính đầu đạn thường được tính bằng đơn vị Anh : đạn 50 tức là 0.50 inch tức 12,7 ly (c.t..c.d.g.).

có nhiều người canh gác ở đó. Tôi không rõ căn cứ của bọn lính gác đặt tại đâu, nhưng theo quang cảnh tôi đã được trông thấy từ xa, tôi đoán bọn chúng hiện ở trong các trại dọc theo ven phi trường.

Tôi bảo :

— Minh đi.

Tôi lái chiếc Land Rover vọt ra khỏi cổng và phóng vào con đường giốc chạy qua căn cứ hỏa tiễn xuống làng Bragawick và bãi biển về phía dưới. Tất cả chúng tôi đều im lặng. Tôi cũng muốn như thế bởi vì tôi đang cố tìm lại trong ký ức một con đường tắt có thể đưa chúng tôi đến thẳng bãi biển, không cần phải chạy qua khu vực bến tàu là nơi tôi đoán chắc sẽ gặp bọn lính gác. Nhưng sự im lặng không kéo dài.

Ted nghiêng mình tới trước trong lúc chúng tôi đi về phía nam và kê đầu giữa Monique và tôi trên lưng ghế trước, tựa cằm trên hai cánh tay gác chéo với nhau. Tôi có thể trông thấy mặt kiếng trên bảng điều khiển phản chiếu lại chiếc đầu khá lớn của Ted.

Ted chợt nói :

— Stuart, chắc anh không đồng ý, nhưng em muốn anh thả cho em xuống ở ngã ba có con đường rẽ vào căn cứ hỏa tiễn. Trong lúc phá bộ máy vô hiệu hóa, em đã nảy ra một ý nghĩ. Em tin tưởng có thể biết cách phá hủy các dàn hỏa tiễn đó.

Tôi đáp :

— Chú nói đúng. Tôi không đồng ý. Chú chỉ làm một việc vô ích.

— Em biết anh không chịu. Nhưng dù sao em vẫn làm theo ý của em. Nếu anh không ngừng xe để cho em

xuống theo kiểu văn minh, em sẽ nhảy xuống trong lúc xe chạy. Như thế em có thể gãy một hoặc cả hai chân, và lúc bấy giờ anh sẽ phải lãnh đủ. Tốt hơn hết anh nên để cho em hành sự theo lối văn minh.

— Chú loạn trí rồi. Tôi cấm...

— Cho em xin đi, Đại tá chớ làm tàng nữa. Em đâu còn ở trong loại quân nhân trừ bị.

Tôi hăm hừ :

— Bây giờ chú lại đi hăm dọa tôi. Chú sẽ tính sao với bọn lính gác ?

— Khi tìm đến chúng tất nhiên phải gặp chúng. Stuart, em không đùa đâu. Đây là dịp may độc nhất vô nhị để cho em có thể sửa chữa lỗi lầm em đã phạm. Em quả quyết với anh em có thể chế ngự được những hỏa tiễn đó.

— Chú hãy cho tôi biết chú sẽ làm cách nào.

— Nếu em có nửa tiếng đồng hồ và một cái bảng đen, em sẽ vẽ cho anh xem một họa đồ điện. Nhưng dù vậy nhất định anh cũng không hiểu ất giáp gì. Stuart, anh nên tin lời em. Em đã nhớ lại một điều Kalwitz đã kể cho em nghe về cái tủ điện. Em có thể thay đổi một chút trong hệ thống làm cho hỏa tiễn tự động phóng lên không cần bấm nút điều khiển. Đây là một dịp may hiếm có. Kìa, Stuart ! Con đường rẽ vào căn cứ sắp sửa tới rồi.

Ted nói với một vẻ khần trương dữ dội, dường như rít vào tai tôi. Bàn chân của tôi tự nhiên nhấc lên khỏi cũi ga. Chiếc Land Rover khựng ngay lại.

— Chú sẽ ở đây bao lâu ?

— Không lâu lắm. Có lẽ độ nửa giờ. Em sẽ không để cho ai trông thấy dấu đầu. Phải làm sao cho trong tủ điện không có vẻ gì khác lạ.

— Theo ý tôi thì khỏi cần làm gì nữa. Chú đã phá hỏng máy vô hiệu hóa. Bây giờ người của mình có thể tấn công đảo này.

— Và rất có thể làm cho các hỏa tiễn tự động phóng lên ? Và lại, trong lúc mình trở về Murra, bọn chúng có thể đặt những máy vô hiệu hóa khác. Thôi... anh hãy dừng xe lại, hay là để cho em nhảy ?

Tôi liền dừng chiếc Land Rover ở lối rẽ vào căn cứ hỏa tiễn. Tôi có thể trông thấy ánh đèn tỏa lên từ căn cứ chỉ cách xe chưa đầy một cây số.

Ted đặt bàn tay lên vai tôi và nói :

— Anh Stuart. Chắc anh hiểu em phải làm một cái gì chứ ? Gần như tất cả thảm họa này là lỗi lầm của em. Em sẽ ra bãi biển đúng giờ hẹn. Trong căn cứ có một chiếc xe jeep. Và em vẫn còn chưa quên những phương pháp quân đội đã dạy em để tránh bọn lính tuần.

— Đó là trong bóng tối. Còn nơi này thì sáng rực ánh đèn.

— Anh đừng lo ngại, em sẽ thành công mà. Em sẽ tìm cách làm chuyển hướng bọn lính gác.

— Chúc chú may mắn. Và làm cho thật nhanh.

Monique quay đầu lại và hôn lên má Ted. Ted mỉm cười với nàng.

— Monique, hãy thận trọng.

Tôi hỏi :

— Chú còn nhớ dấu hiệu chứ ? Phòng lúc chú đến trễ.

— OUI. O, U và I. Tè tè tè — tích tích tè — tích tích.

Ted siết vai tôi và vai Monique rồi biến vào đêm tối, sau khi đóng mạnh cửa xe lại. Tôi ngồi nhìn theo Ted một hồi lâu, cố nghĩ xem có điều gì không được ổn, như một

viên đại úy không thể tổng hợp các lý do chứng tỏ rằng hay nhất là đừng đi hành quân. Đa số vì sợ bị nghi là hoảng sợ.

Monique chợt đặt bàn tay của nàng lên cánh tay của tôi. Nàng vừa nhìn trở lại con đường phía sau vừa nói :

— Stuart, có ánh đèn pha từ lâu đài chạy xuống về ngã này.

Tôi liền nhìn lui và trông thấy ánh đèn đang đảo qua đảo lại phía trên cao. Hai ánh đèn sát nhau, như hai ngọn đèn pha của một chiếc xe Jeep. Tôi gài số chiếc Land Rover và tiếp tục chạy, hy vọng ánh đèn kia không có nghĩa là Anson đã được phát giác. Nhưng điều đó cũng có thể lắm. Trước mặt lâu đài chắc phải có người canh gác. Đáng lẽ chúng tôi phải xô Anson xuống biển. Tôi phóng hết tốc lực về phía Bragawick.

Trong lúc chúng tôi chạy xe vào khu vực phía trên của làng Bragawick, ánh đèn pha đã di động qua khỏi con đường dẫn vào căn cứ hỏa tiễn và bắt đầu rơi vào ngay sau lưng chúng tôi.

Monique hỏi bằng một giọng đầy lo lắng :

— Chắc bọn chúng đã phát giác ?

— Anh hy vọng không phải vậy. Nhưng dù sao, chiếc xe đó cũng sắp sửa theo kịp mình. Theo ý anh, mình nên quẹo vào một nơi nào đó để ẩn núp. Và lại, mình cũng không cần ra bãi biển quá sớm.

Nhưng tôi nói đã quá trễ. Chiếc xe Jeep bắt kịp chúng tôi trong lúc chúng tôi sửa soạn quẹo phải để chạy vào một con đường hẹp ở đầu làng. Nó qua mặt chúng tôi và chặn đầu chiếc Land Rover, ngừng ở ngay giữa đường, hai bánh sau tung lên hai luồng sỏi.

Tôi bảo Monique :

— Em hãy cúi sát xuống sàn xe.

Tôi bước xuống khỏi ghế tài xế và đứng bên cạnh xe, khẩu 38 ⁽¹⁾ nằm sẵn trong bàn tay phía sau chân phải của tôi. Tôi không muốn bắn quá gần bến tàu như thế này.

Một bóng đen nhảy ra khỏi chiếc xe Jeep và đi trở về phía tôi. Đó là một gã tôi chưa hề gặp. Y mang một khẩu súng lục ở bên hông bộ đồng phục màu xám. Tôi có thể trông thấy phù hiệu 'O' của tổ chức ở bên trái ngực của y. Quả thật là một điểm nhắm quá tốt, tôi thầm nghĩ.

Y lên tiếng hỏi lúc bước ra khỏi ánh đèn pha :

— Xe ai đó ?

Tôi đáp ngay :

— Xe của đại úy Anson.

Y tiến đến gần và nhìn vào mặt tôi :

— Ông là ai ?

— Một người bạn của Đại úy Anson.

— Ông làm gì một mình ở đây ?

— Đem xe xuống bến tàu cho Đại úy Anson.

Y liếc nhìn tôi một cách nghi ngờ, mắt y lúc này đã quen dần với bóng tối.

— Đại úy Anson hiện ở dưới bến tàu hay sao ?

— Phải.

— Tôi không biết mặt ông. Ông hãy lên xe và đi theo tôi xuống bến tàu. Tôi đang đi tìm Đại úy Anson. Cửa phòng của ông ấy ở lầu đài đã khóa chặt và trên đó không có một ai khác. Ông theo tôi mau lên.

Y đã lầm to khi tưởng rằng tôi sẽ vâng lệnh. Lúc y

(1). 38 tức 0.38 inch : loại súng có khẩu kính (đường kính của nòng súng) 9,65 ly.

vừa quay gót, tôi liền đưa nòng súng đang nằm trong tay lên và đánh mạnh báng xuống đầu y. Y té quỵ xuống như một con bò trong lò sát sinh.

Tôi thò đầu vào trong chiếc Land Rover và lên tiếng gọi Monique. Nàng liền trèo lên ghế ngồi như cũ và khẽ hỏi :

— Xong rồi ?

— Không hoàn toàn xong. Anh đang bị kẹt. Em có thể lái chiếc xe này ?

— Có lẽ được.

— Anh phải chở anh bạn này trên chiếc xe Jeep vào đây.

Tôi phải vất vả một hồi mới đưa được cái xác vô tri giác vào phía sau của chiếc xe Jeep và lấy tấm vải dầu bọc kín y lại. Rồi tôi leo lên chiếc Jeep.

Chúng tôi cùng lái xe chạy vào một vùng vắng vẻ của Bragawick về phía tây bắc, cách xa con đường cái băng qua làng. Những con đường ở nơi này đầy những ổ gà qua nhiều mùa đông không được tu bổ. Chiếc xe Jeep nhảy lên nhảy xuống không ngừng, vì không sao tránh hết những ổ gà, nhưng Monique vẫn lái chiếc Land Rover chạy theo bên gót. Công việc này rất khó vì tôi đã tắt đèn pha, chỉ bật đèn lái, và Monique phải nhắm chừng về phía tôi mà chạy tới. Tôi không sao trông thấy rõ những ổ gà hoặc những vũng nước mưa mãi cho đến khi bánh xe lặn lên. Nàng chạy theo sau tôi, lại càng khó trông thấy hơn nữa.

Mấy phút sau chúng tôi ra khỏi làng và chạy vào một con đường tương đối hơi khá hơn, về phía tây bắc, gần như chạy thẳng trở về phía căn cứ hỏa tiễn. Đây không phải là con đường tôi muốn đi. Nhưng tôi đang tìm một chỗ ẩn nấp tạm thời và đang chống cự một cách dữ dội

với cái linh cảm nên đi ra bãi biển ngay dù quá sớm. Chúng tôi còn hơn một tiếng đồng hồ nữa mới tới giờ hẹn. Tôi đành phải liều lĩnh hy vọng rằng cuộc săn đuổi sẽ không mở màn trước mười hai giờ khuya.

Cách xa gần một cây số, tôi bỗng trông thấy một khối đen ở bên trái con đường. Tôi vội vàng giảm tốc độ và chăm chú nhìn vào khối đen. Trông nó như một trang trại với một căn nhà phụ khá lớn ở phía sau, có lẽ là một kho chứa đồ. Trong lúc tôi nhìn, chúng tôi cùng tới một lối đi dơ bẩn dẫn về phía những khối đen. Tôi liền quẹo vào đó. Nơi đây tệ hơn con đường chúng tôi vừa tách khỏi. Nhưng tôi thấy an toàn hơn. Các rãnh nước mưa và các tảng đá cho tôi biết chắc ngôi nhà đang bị bỏ hoang.

Tôi lái xe qua khỏi ngôi nhà chạy ra tới kho chứa ở phía sau. Monique theo sát tôi và nhảy ra khỏi chiếc Land Rover. Nàng chạy lại gần tôi.

Tôi bảo :

— Em hãy đợi ở đây một phút.

Nói đoạn tôi bước tới cửa kho. Cửa đóng bít kín lối vào, nhưng không có khóa. Tôi vừa xõ cánh cửa để mở ra thì bản lề đã bị rỉ gãy lìa và cả cánh cửa ngã xuống trên mặt đất làm cho bụi tung lên như một đám sa mù.

Tôi lái chiếc xe Jeep qua khung cửa đen ngòm của kho chứa, chạy vào trong thật xa để đủ cho chiếc Land Rover nổi đuôi. Monique lái vào theo. Trước khi trở ra với nàng, tôi lôi gã đàn ông đang bất tỉnh ra khỏi ghế sau của chiếc Jeep và cuốn y lại trong tấm vải dầu có đủ cả nút và dây nịt. Tôi cuốn y lại thật chặt và thắt dây nịt quanh mình y ở tay và chân. Điều cuối cùng tôi phải làm là sờ tay tìm đúng đầu của y và tặng thêm một phát báng súng

cho chắc ăn.

Monique đang chờ tôi bên cạnh chiếc Land Rover. Nàng phóng mình vào trong vòng tay của tôi. Chúng tôi đứng ôm nhau như thế suốt mấy phút, không nói gì. Toàn thân nàng run rẩy.

Tôi nói vào tóc nàng :

— Xong cả rồi. Mình đã hành sự đúng mức.

— Theo sát chương trình.

Giọng nàng vẫn còn run, nhưng nàng đã cất được tiếng cười.

Tôi trấn an nàng :

— Việc xảy ra đến đâu, anh sẽ giải quyết đến đấy, em cứ tin anh đi. Nếu muốn, em chỉ cần cầu nguyện thêm cho mình. Bây giờ mình hãy đi tìm cây đèn bấm.

Tìm tôi như chực nhảy ra khỏi cò hòng trong lúc tôi mò mẫm trong hộc đựng găng tay của chiếc Land Rover. Trong đời tôi, chưa bao giờ tôi cảm thấy khoan khoái bằng khi tôi sờ được cái vật tròn dài và trơn láng đó. Cây đèn bấm khá nặng nhưng có móc để có thể đeo vào thắt lưng. Tôi úp bàn tay lên mặt kiếng và thử bấm nút. Đèn cháy. Những đốt xương bàn tay của tôi hiện ra lơ mờ đen bên cạnh màu hồng của thịt.

Mùi súc vật trong kho chứa chỉ còn thoang thoảng, gần như đã mất hẳn. Nền kho đầy đá sỏi và bụi bặm. Chúng tôi bước ra ngoài và đứng nhìn về phía đông nam. Mưa đã tạnh nhưng tôi không đạt được ước vọng về vụ sa mù. Nó đã tan biến. Bầu trời đã trở nên quang đãng và đầy sao sáng. Tôi lại còn có thể trông thấy ánh sáng lơ mờ của bến tàu Bragawick, nơi chiếc tàu hàng vẫn đang tiếp tục xuống hàng trong đêm.

Về phía tây bắc, không cách xa quá bốn trăm th ước tô

có thể trông thấy ánh đèn của căn cứ hỏa tiễn. Trong lúc chúng tôi đang nhìn, chúng tôi bỗng nghe một tiếng súng nổ. Monique bước tới sát bên tôi và tôi choàng một cánh tay quanh vai nàng. Không có một tiếng gì khác lạ tiếp theo tiếng súng, ngoại trừ âm vang của tiếng nổ.

Tôi kê môi sát tai Monique :

— Em có ngại không, nếu anh bỏ em đứng đây một mình trong vài phút?

Nàng đáp :

— Em đâu có ở đây một mình. Còn có gã nằm trong tấm vải dầu.

— Em hãy chờ anh trong kho chứa và giữ cây đèn bấm. Đây là khẩu súng lục. Em đừng nên ngại dùng nếu có ai tới. Anh sẽ huýt gió làm hiệu khi anh trở lại. Em có biết bài « *Auprès de ma blonde* ? » (1)

Nàng vờ làm mặt giận.

— Anh muốn chọc quê em phải không?

— Anh sẽ trở lại trong vòng nửa giờ.

Nàng hôn nhanh tôi và tôi băng ngang cánh đồng giốc lên hiện giờ chỉ có một lớp cỏ thấp thỉnh thoảng mới mọc một bụi kim tuyến. Công việc leo giốc quả thật khó khăn. Khắp cánh đồng rải rác những tảng đá chênh vênh. Tôi không dám di chuyển nhanh vì sợ té xuống những hố khô và gãy chân.

Cuối cùng tôi đến hàng rào bao quanh căn cứ hỏa tiễn trước khi biết mình tới nơi. Giữ cách xa hàng rào lối vài thước, tôi khởi sự đi vòng về phía trái.

Mới đi được hơn mười bước tôi bỗng vấp phải một vật mềm. Đó là một xác người với một khẩu tiểu

(1) *Tiếng Pháp, có nghĩa : « Bên cạnh cô gái tóc vàng của tôi »*

liên nằm bên cạnh. Tôi xoay ngửa cái xác trong lúc tìm đập thành thịch.

Không phải Ted. Đó là một tên lính gác mặc đồng phục xám, bị bắn ngay khoảng giữa hai mắt. Tôi nghĩ chắc đây là phát súng duy nhất mà tôi vừa nghe ban nãy. Ted vẫn có biệt tài bắn súng rất chính xác, thường chỉ cần một viên là đã trúng đích. Tôi liền nhặt khẩu súng lên và đeo trên vai. Trong băng đầy những đạn.

Tôi thận trọng di chuyển sát góc ngôi nhà được dùng làm đài kiểm soát, đầu tiên nằm sát trên mặt đất để dò xét động tĩnh. Tôi có thể trông thấy chiếc xe Jeep đậu ở trước cửa nhưng không có tên lính tuần. Tôi chỉ bắt gặp y sau khi đã bò qua khỏi góc tường y nằm chết. Nhìn cái đầu y bị vẹo sang một bên, tôi đoán y đã bị gãy cổ do một người tấn công từ phía sau lưng.

Tôi đứng dậy và nhìn qua khung cửa mở. Ted đang lom khom trước một tủ điện. Tôi huýt gió đoạn đầu của bài *«Scotland the Brave»* (1). Ted quay nhanh người lại và chụp lấy khẩu tiêu liên nằm bên cạnh. Trông thấy tôi Ted nhe răng cười và hỏi :

— Anh làm quái gì ở đây ?

Tôi bảo :

— Kiểm soát công việc của chú. Tới đâu rồi ?

— Còn mười dàn nữa. Em đã phá được hai dàn ở phía này. Bây giờ thì các đầu đạn không thể nổ được. Nhưng em đã phải bỏ lại một vài phần vì không làm kịp. Anh nên trốn khỏi đây mau lên.

— Tôi ở lại để phụ giúp chú.

— Cho em can đi. Không khéo anh lại làm cho hỏa

1) Tiếng Anh, có nghĩa : «Tô-cách-Lan anh dũng»

tiền tự động phóng lên. Monique đâu rồi?

Tôi liền kể cho Ted nghe. Ted lại nói :

— Em rất mừng vì được gặp anh. Em vừa tìm được cái này hay lắm.

Ted đi qua một phòng giấy và trở lại với hai cái hộp da nhỏ có quai để mang lên vai. Mỗi hộp chỉ nhỏ như một gói thuốc lá. Ted kéo một cây ăng ten ra khỏi mỗi hộp và bảo :

— Đây là một loại máy truyền tin nhỏ nhất mà em chưa từng thấy. Lẽ tất nhiên chế tạo tại Nhật-bản. Có cả thấy năm băng tần. Anh hãy lấy theo một máy và mình sẽ liên lạc với nhau trong lúc em cố gắng hoàn tất công việc ở đây.

Ted vặn cho hai máy có băng tần giống nhau, rồi bấm nút vi âm của một máy và thò vào đó. Tôi có thể nghe rõ hơi thở của Ted trên máy kia.

Ted nói tiếp :

— Máy có thể xử dụng cách xa nhau mười dặm⁽¹⁾ theo đường chim bay. Cứ một lát em lại thử với anh.

— Chú cố làm cho thật nhanh. Đồng hồ chú chỉ mấy giờ rồi ?

— Mười một giờ năm.

Đồng hồ tôi cũng vậy.

Ted đã quay trở về tủ điện thứ ba lúc tôi vừa bước ra tới ngưỡng cửa.

Tôi trở về phía nam, băng qua cánh đồng cỏ, bị trầy một đầu gối vì đụng phải một tảng đá lớn nằm dưới một cái hồ mà tôi đã té xuống.

(1) 10 dặm = 16 cây số.